

Số: 02/2022/QĐST-DS

Tuyên Quang, ngày 01 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 02/2022/TLST- VDS ngày 18 tháng 02 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Chủ Thị L, sinh năm 1948;

Địa chỉ: Thôn P, xã A, thành phố T, tỉnh T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Hoàng Thanh H, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn P, xã A, thành phố T, tỉnh T.

+ Chị Hoàng Mai H, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số nhà 1, tổ 13, phường T, thành phố T, tỉnh T.

+ Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số nhà 16, ngõ 2, tổ dân phố 17, phường N, thành phố H, tỉnh H.

+ Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số nhà 1, ngõ 2, tổ dân phố 1, phường N, thành phố H, tỉnh H.

Xét thấy: Ngày 31 tháng 3 năm 2022, người yêu cầu giải quyết việc dân sự - bà Chủ Thị L có đơn xin rút yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2022/TLST- VDS ngày 18 tháng 02 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”.

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Đương sự có quyền nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự này theo quy định của pháp luật

- Trả lại đơn yêu cầu, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho người yêu cầu (bà Chủ Thị L đã nhận tại Tòa án ngày 01/4/2022).

- Về lệ phí việc dân sự: Bà Chủ Thị L thuộc trường hợp được miễn toàn bộ tạm ứng lệ phí việc dân sự và lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ Điều 12; Điều 14; Điều 15 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Điều 3. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy